



HỘI THÁNH TIN LÀNH VIỆT NAM
TẠI THỤY SĨ

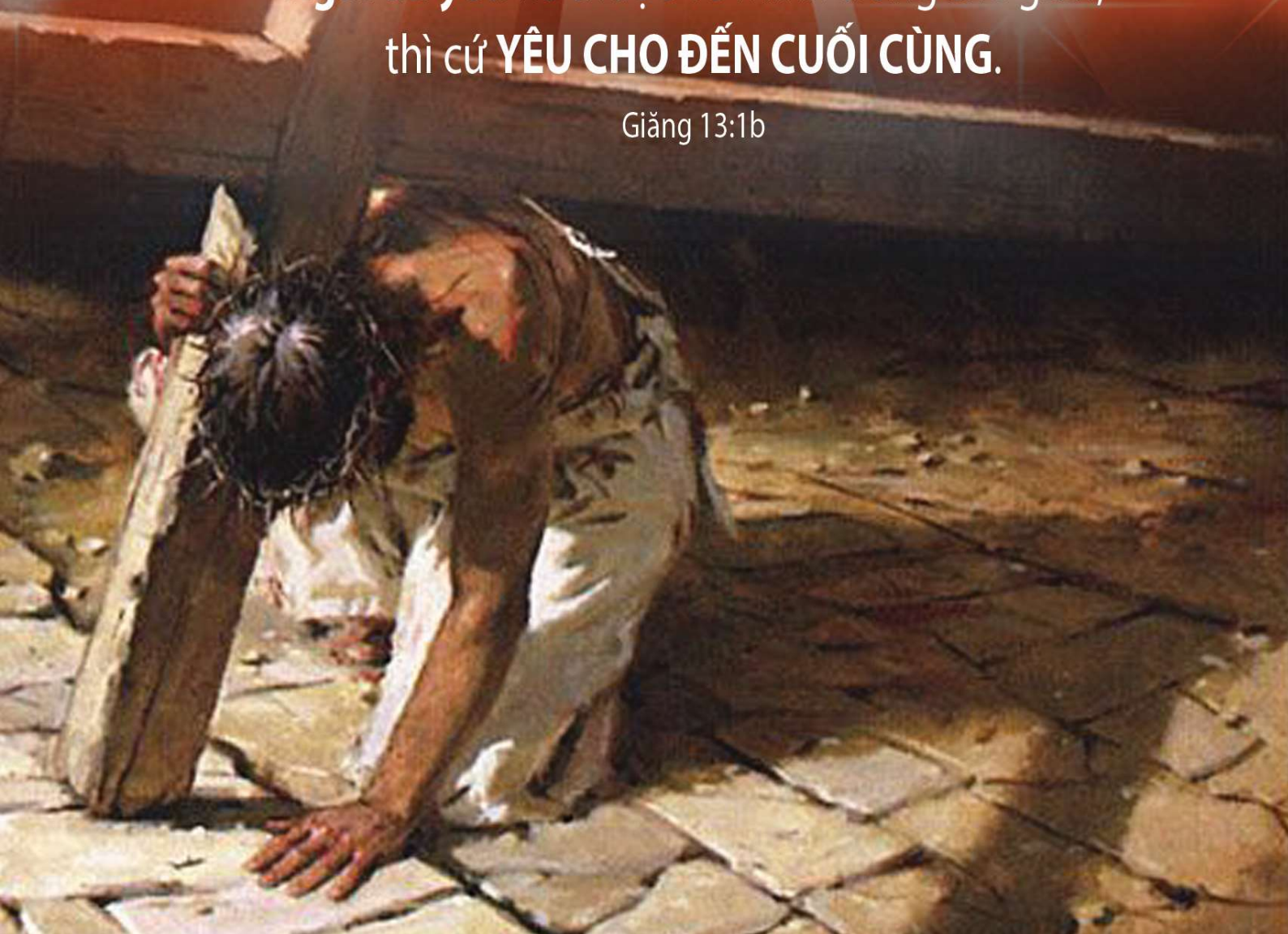
69
3&4
2019

CHÚA

gánh ĐAU THƯƠNG

Ngài đã yêu kẻ thù của mình trong thế gian,
thì cứ **YÊU CHO ĐẾN CUỐI CÙNG.**

Giăng 13:1b



<u>Bài viết – Suy Gẫm:</u>	Trang
Hãy vui mừng, Đấng Christ sống !	3
Thiên Tình	5
Thơ : Ghết-sê-ma-nê hỡi!	11
Bạn đang chịu đựng thử thách quá sức ?	12
Đôi thoại trong hôn nhân	23
Truyện ngắn : Trăng trôi trên sông	30
<u>Sinh Hoat Hội Thánh:</u>	
Ảnh Bìa – <i>Kim Nguyệt</i>	1
Hình ảnh sinh hoạt	16-20
Lời cảm tạ - Hồng Oanh	21
Góc Thiếu Nhi : Bữa tiệc Giáng Sinh - Lê Vi	36
Đó Kinh Thánh – Liên Nguyễn	39
Thông báo - Tin Tức – Liên lạc	42

Ứng hộ báo Sức Mới xin gửi vào

- Số tài khoản (compte Postal): 17-391352-2 Võ Ngọc Thủy Thương
- Và ghi rõ : BÁO SỨC MỚI.

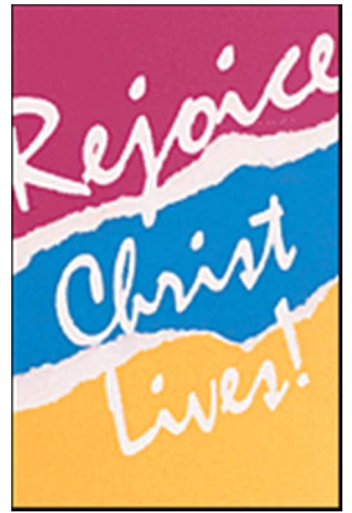
Xin chân thành cảm ơn quý vị đã quan tâm và góp phần trong công việc Chúa với chúng tôi!

Ban Biên Tập : Hình Như Bích Hạnh, Lê Kim Nguyệt, Lê Vi, Nguyễn Thị Liên,
Võ Ngọc Thủy Thương.

Cố vấn: MS. quản nhiệm Ngô Bá Tạo.

Hãy Vui Mừng

Đấng Christ Sống !



Với niềm tin trong Đấng Christ, chúng ta có thể đối diện với tương lai mà không hề sợ hãi, tin cậy đặt để tương lai của mình vào Ngài, và có niềm hy vọng vào đời sống vĩnh hằng !

"Vì Chúa Giê-xu sống,
Tôi có thể đối diện với tương lai,
Vì Chúa Giê-xu sống,
Bao sợ hãi đều bay mất đi,
Vì tôi biết,
Chúa nắm giữ tương lai,
Và cuộc đời thật đáng sống thay,
Bởi Chúa Giê-xu sống."

--Bill and Gloria Gaither

Hãy vui mừng, Đấng Christ sống! Và vì bởi Ngài sống, nên điều đó thay đổi mọi sự trên thế gian này !

Chúng ta có thể đối diện với tương lai mà không sợ hãi gì vì Đấng Sống đang đi trước chúng ta. Ngài nắm giữ tương lai chúng ta một cách chắc chắn trong bàn tay mang dấu đinh của Ngài.

Nếu thân thể Ngài vẫn còn nằm trong phần mộ, chúng ta sẽ không có bất cứ hy vọng nào nơi phần ấy cả. Cái chết luôn luôn đưa một cái bóng dài ghé rợn trên mọi đời sống.

Nhưng Đấng Christ đã đắc thắng cái chết. Giờ đây cái chết không phải là điểm đến cuối cùng nữa... mà nó là một cái ngõ để đi tới đời sống vĩnh hằng.

Ngài đã hứa rằng: "Ta là sự sống lại và sự sống, kẻ nào tin ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi vì ta sống thì các người cũng sẽ sống." Giăng 11:25, 14:19

Chúng ta có thể tự tin đối diện với những nan đề trong cuộc sống, ngay cả sự chết, bằng niềm tin vào Thượng Đế Hằng Sống.

Bạn có niềm hy vọng vào cuộc sống vĩnh hằng chưa? Bạn có thể chắc chắn mối liên hệ với Đức Chúa Giê-xu Christ bằng cách làm theo những bước sau:

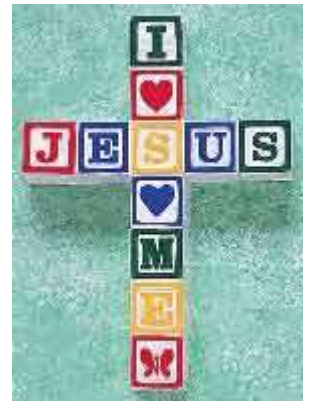
1. Nhận thức rằng không có Đấng Christ, bạn sẽ bị cách ly với Thượng Đế. "Vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời" (Rô-ma 3:23).

2. Nhận ra rằng Thượng Đế yêu bạn, và tin rằng chính Đức Chúa Giê-xu đã chết vì những tội lỗi của bạn : "Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời" (Giăng 3:16).

3. Đón nhận Đấng Sống vào đời sống của bạn: "Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài (Giăng 1:12).

Do Hạ My chuyên ngữ

Chiên Tinh



Lịch sử nước ta ký thuật lại câu chuyện Lê Lai liều mình cứu chúa. Vào tháng 5, năm 1419, lúc Bình Định Vương Lê Lợi bị quân đội nhà Minh bao vây ở vùng núi Chí Linh thuộc Thanh Hóa, Nghệ An, Lê Lợi tập họp các tướng sĩ lại nói: "Ai có thể mặc áo bào của Trẫm, lãnh năm trăm quân, hai thớt voi, phá vòng vây để trẫm thoát thân, tiếp tục cuộc khởi nghĩa." Các tướng lãnh đều lạng thính, không ai dám nhận lời. Chỉ có Lê-Lai đứng lên thưa rằng: "Tâu bệ hạ, hạ thần xin nhận lãnh sứ mạng này. Chỉ mong ngày sau bệ hạ gây dựng lại cơ đồ, nghĩ đến con cháu hạ thần!"

Nhà Vua lạy Trời mà khẩn thề rằng: "Lê Lai, đã liều mình cứu chúa, trẫm sẽ không quên hậu tạ con cháu của người." Nhà Vua khẩn xong, Lê-Lai liền kéo quân tấn công vào trại giặc. Giặc cậy thế mạnh, xúm lại vây bắt lấy Lê Lai, xử tử bằng những cực hình khủng khiếp khác với những cực hình bình thường. Sau đó quân giặc an tâm tưởng rằng mình đã trừ được hậu hoạn. Không ngờ Lê Lợi sau khi củng cố lại quân đội, thống lãnh toàn dân đánh đuổi giặc thù.

Thưa quý vị,

Lê-Lai hy sinh mạng sống mình trong một hoàn cảnh cấp bách, không lối thoát, để cứu vua, và có điều kiện kèm theo. Nhưng Chúa Cứu Thế Jêsus đã hy sinh tính mạng mình cho loài người chúng ta mà không đòi hỏi một điều kiện nào. Thánh Kinh ký thuật lại rằng: "Vì khó có ai chết cho một người công chính, họa may còn có người dám chết cho người tốt, nhưng Đức Chúa Trời đã tỏ tình yêu thương Ngài đối với chúng ta, khi chúng ta còn là người có tội, thì Chúa Cứu Thế vì chúng ta chịu chết." (Rô-ma 5:7-8)

Đang khi loài người chúng ta bó tay tuyệt vọng, Cứu Thế Jêsus, Ngôi Hai Đức Chúa Trời đã giáng trần để chết thế tội cho chúng ta. Trong chiến tranh Việt Nam, một người lính trẻ Hoa Kỳ tốt nghiệp khóa sĩ quan West Point (4

năm) đã lãnh đạo một toán lính. Một đêm kia toán lính của anh bị tấn công, và một chiến hữu bị trọng thương và sẽ chết nếu không được kịp thời cứu chữa. Viên sĩ quan trẻ này liệu mình, chạy ra khỏi nơi trú ẩn, công bạn mình đem vào chỗ an toàn. Vừa khi bạn anh được an toàn trong hầm trú ẩn thì anh bị trúng đạn và chết ngay tại chỗ.

Sau đó cha mẹ của sĩ vị quan đã hy sinh mời người bạn được anh cứu sống đến nhà dùng bữa ăn chiều. Kẻ được thọ ân đến nhà của ông bà với thái độ bất nhã. Miệng anh toát ra men rượu. Sau bữa ăn, y ra khỏi nhà, người mẹ của đứa con đã hy sinh đã không cầm được nước mắt, bà ta đau lòng vì con mình đã hy sinh tánh mạng để cứu sống một kẻ say sưa chẳng ra gì!

Thưa quý vị, Thánh Kinh cũng cho ta biết Chúa đã chết thay cho loài người chúng ta, là những kẻ chẳng ra gì. Khi bị thập hình, tình yêu của Đức Chúa Trời được thể hiện qua 3 tặng phẩm:

1. Chiếc Áo: Khi Chúa bị đóng đinh trên cây thập tự, Ngài đã tặng cho chúng ta chiếc áo của Ngài. Chiếc áo đó là chiếc áo công nghĩa.

Áo của Ngài là tấm vải nguyên vẹn không có đường may. Chiếc áo này bị lính La Mã tước đoạt. Trước khi Chúa bị hành hình 14 thế kỷ (1444 BC) có lời tiên tri báo trước điều này. Kinh Thánh ít khi đề cập đến y phục của Chúa Jêsus. Chỉ một lần duy nhất là lúc Chúa bị hành hình trên cây thập tự: “Quân lính đã đóng đinh Chúa Jêsus trên thập tự giá rồi, bèn lấy áo xống của Ngài chia làm bốn phần, mỗi tên lính chiếm một phần. Họ cũng lấy áo dài của Ngài, nhưng áo dài đó không có đường may, nguyên một tấm vải dệt ra, từ trên chí dưới. Vậy họ nói với nhau rằng: Đừng xé áo này ra, song chúng ta hãy bắt thăm, ai trúng này được” (Giăng 19:23-24)

Khi tử tội bị dẫn ra pháp trường, có bốn tên lính theo hộ tống. Một trong những thù lao cho bọn lính làm nhiệm vụ xử tử là y phục của nạn nhân. Người đàn ông Do Thái bình thường khoác lên mình khăn trùm đầu, áo ngắn, áo dài, giày thắt lưng và đôi giày. Tại đây có bốn tên lính nhưng lại có đến năm 5 trang phục. Họ bắt thăm mỗi tên một thứ, còn lại là chiếc áo dài. Chiếc áo này được dệt nguyên miếng. Nếu xé ra làm 4 mảnh để chia nhau thì chiếc áo đó trở thành miếng vải vô dụng. Cho nên chúng phải bắt thăm lần nữa để xem ai được.

Thật oái ăm thay! Bọn lính đã cờ bạc, đổ đèn ngay dưới chân cây thập tự. Không có hình ảnh nào bày tỏ sự dũng dũng của thể nhân đầy gian dối với Đấng Tạo Hóa của họ như thế! Họ không nhận ra rằng Cứu Chúa của họ đang hấp hối trên cây thập tự, thế mà họ đành ném những con súc sắc để bắt thăm, chia nhau áo xống của Ngài. Một hình ảnh lạnh lùng của con người đã xem cái chết của Chúa Jêsus như chẳng quan hệ gì với họ, chẳng có gì quan trọng!

Cái áo dài này chắc là gia tài quý nhất của Chúa Jêsus. Chiếc áo nguyên vẹn từ trời cao ban tặng cho thể nhân. Chiếc áo ấy nói đến:

- Từ tư tưởng của Chúa Trời đến hành động của Chúa Jêsus.
- Từ giọt nước mắt của Con của Đức Chúa Trời đến tình yêu loài người của Chúa Jêsus.
- Từ lời phán truyền của Đức Chúa Cha đến sự đáp ứng của Đức Chúa Con.

Tất cả họa thành một bức tranh mô tả đặc tính của Chúa Jêsus. Khi Ngài bị đóng đinh trên cây thập tự, tấm vải nguyên vẹn không có đường may đó bị tước đoạt, Ngài bị lột trần! Ngài từ bỏ con người hoàn toàn, con người vô tội để mặc vào chiếc áo tội lỗi đầy sỉ nhục của con người chúng ta. Thánh Kinh đã mô tả "Ngài bị rửa mà chẳng rửa lại, chịu nạn mà chẳng hề hãm dọa, nhưng cứ phó mình cho Đấng xử đoán công bình; Ngài gánh tội lỗi chúng ta trong thân thể Ngài trên cây gỗ, hầu cho chúng ta là kẻ đã chết về tội lỗi lại được sống cho sự công bình; lại nhân những đòn roi của Ngài mà anh em được lành bệnh." (I Phi-e-rơ 2:23)

Có một mục sư kể lại rằng khi ông và vợ mình đến một nhà hàng kia, người hầu bàn trong nhà hàng nhất định không cho ông bà vào vì theo quy định của nhà hàng là nếu khách không bận veston sẽ không được vào, dẫu ông Mục sư đó cho biết hôm đó là ngày kỷ niệm 40 năm thành hôn của ông bà và từ trưa đến giờ ông bà chưa ăn gì cả. Vợ chồng mục sư định qua nhà hàng khác nhưng sợ sẽ không còn chỗ trống. Sau cùng ông bà tiếp tục ở lại nài nỉ người hầu bàn. Người ấy đồng ý bảo hai người đứng chờ. Sau đó một hồi lâu, người đó trở ra với một cái áo veston đã cũ, bảo mục sư mặc vào. Vị mục sư này làm theo, ông bà được vào bàn và có một bữa ăn tối thật tuyệt vời!

Thưa quý vị! Ngồi chung bàn tiệc với Đức Chúa Trời không phải là chỗ của những kẻ ăn mặc lôi thôi lếch thếch. Trong chúng ta, ai là người có đủ điều kiện để ngồi chung bàn với Đức Chúa Trời? Chúng ta là tội nhân, những người ăn mặc chiếc áo nhơ nhớp vì những hành vi tội lỗi và lòng dạ đen bạc của mình, chúng ta không giữ những giá trị đạo đức theo tiêu chuẩn của Chúa, không chân thật, không chú ý, quan tâm đến người khác. Đối với Chúa, chiếc áo đạo đức của chúng ta như là chiếc áo dơ. Nhưng nếu tiêu chuẩn để được ngồi chung bàn với Chúa thật cao thì ngược lại lòng yêu thương của Chúa đối với chúng ta lại cao hơn! Bởi vậy, Ngài tự tặng cho chúng ta một món quà, một ân sủng, đó là một chiếc áo công nghĩa, một vé vào thiên đàng, một vé vô cửa để dự tiệc với Ngài. Đây không phải cái veston đã cũ mà là một cái áo dài tinh sạch. Rất mong quý vị đón nhận chiếc áo đó!

2. Tấm Lòng của Ngài: Tặng phẩm này nói về tình Chúa đối với con người.

Thánh sử ký thuật lại sau khi Chúa đã tắt thở: "Người Do-thái không muốn để xác của những tử tội phơi trên cây thập tự vào ngày thứ bảy, hơn nữa ngày này rất long trọng vì trùng hợp với lễ Vượt qua, nên họ yêu cầu Phi-lát cho đánh gãy chân từng người cho chết hẳn rồi đem các thi thể ấy xuống. Mấy người lính đến đánh gãy chân hai tướng cướp bị đóng đinh với Chúa. Nhưng khi đến gần, họ thấy Chúa đã chết nên không đánh gãy chân Ngài. Nhưng một người lính lấy giáo đâm xuyên sườn Chúa, lập tức máu và nước đổ ra." (Giăng 19:31-34)

Thánh Kinh cho biết sự sống ở trong máu. Nhờ máu của Chúa,

- (1) Chúng ta được kê là người vô tội.
- (2) Chúng ta được phục hòa với Đấng Tạo Hóa.
- (3) Chúng ta được bình an.

Đức Chúa Cha qua Chúa Cứu Thế Jêsus đưa mọi loài dưới đất trên trời về giải hòa với Ngài; máu Chúa Cứu Thế đã đổ ra trên cây thập tự đã tái lập hòa bình giữa Đức Chúa Trời và nhân loại. (Cô-lô-se 1:20)

James Nelson trong cơn say đánh mẹ mình cho đến chết. Anh bị ngồi tù suốt 9 năm. Trong lúc ở trong vòng lao lý anh ta được nghe được Tin Lành, anh mở lòng mình tiếp nhận ơn cứu rỗi của Chúa Jêsus, được Ngài tha thứ mọi tội

lỗi, anh được sự bình an. Sau khi ra khỏi tù anh dùng quãng đời còn lại của mình rao giảng ơn cứu rỗi của Chúa.

Chúa đã ban tặng chính tấm lòng của Ngài cho chúng ta qua sự chết của Ngài.

3. Tâm Trí của Ngài

Thưa quý vị! Dầu anh ta là một tên cướp xấu xa, nhưng bởi nhờ vào đức tin nơi Con Đức Chúa Trời, anh được cứu rỗi. Anh được vào Nước Thiên Đàng sau khi chết. Chúa tuyên bố rằng, hôm nay tên cướp này được cứu, được ở với Chúa trong Ba-ra-đi, tức là thiên đàng.

Chúng ta thấy hai tên cướp này bị bắt cùng một tội trạng, bị xử cùng một ngày, bị lãnh cùng một bản án. Nhưng có điều gì khác biệt giữa hai người? Một người ăn năn và tin nhận Chúa Jêsus, còn người kia không tin. Tương tự như ngày nay, tất cả chúng ta đều là tội nhân, nhưng ai tin nhận Chúa Jêsus thì sẽ được cứu rỗi.

Một nhạc sĩ đã họa lên những dòng nhạc sau:

*Nhìn lên thập giá mà dòng lệ trào tuôn
Nhớ hoài tình Chúa yêu thương loài người.
Một lần Chúa chịu khổ trên đồi Gô tha,
Để tội lỗi con người được thứ tha.
Tình Chúa Jêsus ôi sao quá cao vời,
Dòng huyết Ngài làm thay đổi đời con.
Tạ ơn Chúa Jêsus đã bắt nhịp cầu.
Nói lại tình Chúa tình người thiết tha.*

Thưa quý vị, Chúa Jêsus đã chết thế tội cho quý vị và tôi. Ngài đã không chết luôn, đến ngày thứ ba, Chúa đã sống lại để ban tặng cho chúng ta sự cứu rỗi và sự sống đời đời.

Tình yêu Ngài được thể hiện qua 3 tặng phẩm :

(1) Chiếc Áo Công Bình để ta được vào thiên đàng.

(2) Tấm Lòng Tan Vỡ để tội ta được tha

(3) Tâm Trí Sáng Suốt như ngọn đèn soi vào linh hồn ta để nhận biết Ngài là Cứu Chúa của mình.

Rất mong ngay giờ này quý vị tiếp nhận Chúa Cứu Thế Jêsus làm Cứu Chúa, làm Chủ cuộc đời mình trong mùa Phục Sinh năm nay.

Kính chào quý vị và các bạn!

MSTS Ngô Minh Quang

(nguồn : phatthanhhyvong.com)

Ghét-sê-ma-nê Hỡi !

Ghét – sê – ma – nê hỡi, ngươi còn nhớ?
Chúa năm xưa, Ngài buồn bực nào sâu?
“Thân nhân đâu, các môn đệ ta đâu?”
“Chẳng thức tỉnh với ta, dù một lúc!”

“Ngươi có biết, tâm hồn ta buồn bực?”
“Chén đau thương, ta phải sắp cạn rồi!”
“Chén tử - sinh, kinh khiếp lắm, Cha ơi!”
“Nhưng cũng nguyện, xin ý Cha được trọn!”(1)

Ôi Chúa hỡi, thân con đây hèn mọn!
Được Chúa yêu, qua dòng huyết nhiệm mầu.
Chúa đổ tuôn trên thập giá đón đau!
Cứu nhân loại đang chìm trong tội khổ.

Ghét – sê – ma – nê hỡi, ngươi còn nhớ?
Chúa hải kinh, sâu nào bởi vì đâu?(2)
Huyết hồng tuôn giọt lớn, lúc nguyện cầu.(3)
Cô đơn thức, khi môn đồ mê ngủ!

Đây chuyện xưa, nhưng không là chuyện cũ!
Vẫn mới luôn trong tâm thức tín đồ.
Nhắc nhở ta mau mau tỉnh cơn mơ.
Hăng suy niệm về tình yêu Đấng Christ.

Mau rao giảng cho mọi người đều biết.
Huyết Giê – xu cứu ta khỏi tội tình.
Đây là lời Kinh thánh dạy định ninh!
Hãy suy gẫm, chẳng khi Mùa Thương Khó!

Triệu Dũng.

(1)Math 26:37. (2)Mác 14:33. (3)Luc 22:44.

Bạn đang chịu đựng thử thách quá sức ?

Bạn đang bị thử thách quá sức chịu đựng? Hãy đọc ngay Judges/Các Quan Xét chương 7. Bạn sẽ thấy Đức Chúa Trời hướng dẫn Ghê-đê-ôn/Ghê-đê-ôn đánh bại hơn 100.000 quân chỉ với 300 người như thế nào.



Nhiệm vụ bất khả thi

Ghê-đê-ôn đứng trên sườn núi, chăm chú nhìn xuống thung lũng trải dài hướng về phía bắc đồi Mô-rê, nơi có cả biển lều với hơn 100.000 quân Ma-đi-an.

Sáng hôm đó, Đức Chúa Trời nhận thấy quân Y-sơ-ra-ên với 32.000 người là quá đông. Nếu chiến thắng, Y-sơ-ra-ên sẽ tự phụ như họ đã từng, nên Ngài muốn những ai sợ hãi được quay về nhà. 22.000 người lập tức ra về. Riêng Ghê-đê-ôn chắc chắn giấu nỗi thấp thỏm trong lòng...

Lúc này, thấy quân Y-sơ-ra-ên hãy còn đông, Chúa tiếp tục bảo Ghê-đê-ôn đưa đoàn quân đang khát nước xuống suối. Và, Ghê-đê-ôn đã ra một lệnh kỳ quặc nhất trong sự nghiệp quân sự ngắn ngủi của mình, ông lệnh cho Phu-ra – người hầu cận: “Hãy quan sát tất cả quân binh, để riêng qua một bên những ai cúi xuống liếm nước như chó”, rồi ông tiếp tục lên đồi cầu nguyện.

Chỉ 300 người lấy tay vốc nước lên uống, còn phần lớn đều úp mặt xuống suối liếm nước trực tiếp “như chó”. Còn đúng 300 người, nhưng là 300 tinh binh được Chúa chọn. “Có vẻ như đó không phải quân đội, mà là những người giữ hành lý cho quân đội!” – Phu-ra nghi ngờ.



Quân Ma-đi-an đông gấp mười lần quân Ghê-đê-ôn. Phu-ra lắc đầu: “300 không thể nào đấu nổi 100.000”. Ghê-đê-ôn hỏi: “Trước đây Môi-se cần bao nhiêu người để rẽ biển Đỏ, tiêu diệt đội quân Ai Cập?”. Phu-ra đáp: “Không người nào”; “Giô-suê cần bao nhiêu quân để đánh sập thành Giê-ri-cô”; “Không ai cả”. “Môi-se cần bao nhiêu quân để nuôi sống hai triệu dân trong đồng hoang mỗi ngày trong suốt 40 năm?”; “Không ai cả”. Ghê-đê-ôn kết luận: “Người hùng mạnh nhất là người đặt niềm tin nơi Đức Chúa Trời và vâng phục Ngài, dù cho đó là nhiệm vụ bất khả thi. Chúa đã hứa rằng quân Ma-đi-an sẽ bị tiêu diệt, và Ngài đã chọn 300 người, hãy để Ngài hành động còn nhiệm vụ chúng ta là vâng phục. Chúa chỉ cần chúng ta giữ hành lý cho Ngài!”.

Đêm đó, trong lều trại nhỏ, Ghê-đê-ôn sắp mình cầu nguyện cho 300 người sắp sửa ra trận. Bỗng nhiên Đức Chúa Trời phán: “*Hãy chỗi dậy, xuống tấn*

công trại quân Ma-đi-an, vì Ta sẽ trao nó vào tay ngươi”. Ghê-đê-ôn cùng Phu-ra đi thị sát trại Ma-đi-an lần cuối. Họ lặng lẽ trườn về phía sát tiền đồn quân Ma-đi-an, bất chợt nghe hai lính canh trò chuyện: “Tôi có một giấc mơ rất lạ”. “Cho tôi biết với” – người kia nói. “Tôi mơ thấy một bánh lúa mạch tròn lăn vào doanh trại chúng ta. Bánh ấy tông vào một cái lều khiến nó đổ nhào, lật ngửa”. Người kia hoảng hốt: “Tôi biết rồi. Bánh lúa mạch đó chính là Ghê-đê-ôn, con trai Giô-ách. Đức Chúa Trời đã trao chúng ta vào tay kẻ đó!”. Ghê-đê-ôn và Phu-ra nhìn nhau sững sờ, lòng tràn đầy vui vẻ, tự tin.



Giao phó nỗi lo cho Chúa

Ghê-đê-ôn và Phu-ra quyết liệt tấn công Ma-đi-an theo cách mà Đức Chúa Trời chỉ dẫn. Quân Ma-đi-an bị bất ngờ, hoảng loạn quay sang chém giết lẫn nhau rồi tan tác. Về phía quân Ghê-đê-ôn không ai thiệt mạng.

Đức Chúa Trời đã cho Ghê-đê-ôn và đoàn quân của ông một thử thách quá sức để buộc họ phải nương dựa vào Ngài? Đúng thế. Khi chúng ta đối mặt với một hoàn cảnh bất khả thi hay một khổ nạn không thể giải quyết, bài học về Ghê-đê-ôn và 300 quân sẽ thức tỉnh chúng ta. Vì bởi “*Sự cứu rỗi đến từ Đức Chúa Trời*” (Thi Thiên 37:39), và “*Nếu Chúa bênh vực, thì ai có thể nghịch lại chúng ta?*” (Rô-ma 8:31)– những câu Kinh Thánh này dành cho bạn đó.

Đức Chúa Trời muốn chúng ta giao phó mọi lo lắng cho Ngài, và tin chắc vào sự bình an Ngài ban cho (Rô-ma 8:37), dù phải đối diện với bất cứ điều gì.

Chúa Jêsus đã chiến thắng mọi tội lỗi trên thập giá, nên sự chiến thắng của Ghê-đê-ôn là quá nhỏ bé. Và nếu Chúa “*đã không tiếc chính con Ngài, lẽ nào Ngài không ban cho chúng ta mọi sự cùng với Con ấy sao?*” (Rô-ma 8:32). Rõ ràng Đức Chúa Trời dù có đặt chúng ta trước những thử thách quá sức chịu đựng, nhưng là “*để chúng ta không trông cậy vào mình nữa, nhưng cậy hoàn toàn vào Đức Chúa Trời, Đáng làm cho người chết sống lại*” (II Cô-rinh-tô 1:9).

Nếu bạn đang đối mặt với kẻ thù hay nghịch cảnh, nên nhớ rằng Chúa sẽ giải cứu và khiến “mọi sự hiệp lại có ích” cho bạn (Rô-ma 8:28).

Hãy vững lòng, Chúa chắc chắn sẽ ban cho bạn sự thỏa lòng, như kinh nghiệm “300 đánh bại 100.000” của Ghê-đê-ôn!

CTV. dịch

(Nguồn: desiringgod.org)

Hình ảnh sinh hoạt của Hội Thánh trong tháng 01-02.2019
Chương trình thờ phượng Chúa Mừng Tết Việt Nam 2019 tại bốn chi Hội

Lausanne



GENÈVE



Hội Thánh chúc mừng sinh nhật lần thứ 66 của Mục sư quản nhiệm.

Xin Chúa ban cho Ông Bà Mục sư luôn được khỏe mạnh, bình an, vui vẻ, và đầy ơn Chúa để tiếp tục dẫn dắt Hội Thánh đi trong đường lối Chúa!



AARAU



ST.GALLEN



LỄ RA MẮT : PASCAL BOPP & HỒNG OANH



Chúc hai bạn hạnh phúc
trong ơn yêu thương và sự
gìn giữ của Chúa trên gia
đình của hai bạn !



Lời Cảm Tạ

Kính thưa Quý vị,

Kinh thánh chép : "Tình yêu thương là mối dây liên kết toàn hảo "

(Cô-lô-se 3:14 BDM).

Trước hết, tôi dâng lời cảm tạ Chúa, vì Ngài đã cho tôi được sống trong tình yêu thương đầy, một tình yêu thương vĩ đại của Chúa Jêsus. Chúa đã luôn sẵn sàng những chương trình tốt đẹp nhất cho mỗi người chúng ta, bao gồm cả tôi, về tình yêu và hôn nhân. Như một sự sắp đặt tốt đẹp từ nơi Chúa, Ngài đã lựa chọn tôi và anh Pascal giữa hàng ngàn hàng vạn người trên thế gian này để trở nên một đôi vợ chồng. Và Chúa cũng luôn gìn giữ chúng tôi trước những khó khăn về bất đồng ngôn ngữ và văn hóa trong thời gian tìm hiểu. Và Chúa vẫn luôn gìn giữ chúng tôi đến ngày hôm nay, đến cánh cửa hôn nhân này, để chúng tôi có thể bắt đầu một cuộc sống gia đình mới, một cuộc sống gia đình luôn được ơn phước từ Chúa.

Thứ hai, con muốn nói lời cảm ơn mẹ, Rita Bopp, cùng những người thân trong gia đình, đã hết lòng yêu thương con và đón nhận con vào gia đình Bopp.

Thứ ba, tôi muốn nói lời cảm ơn chân thành nhất tới Ông bà Mục sư Ngô Bá Tạo. Con cảm ơn Ông bà vì Ông bà luôn giúp đỡ và cầu nguyện không thôi cho con từ ngày bước chân vào Hội thánh. Ông bà luôn giúp đỡ và hỗ trợ chúng con hết lòng, nhờ Ông bà dẫn dắt, hướng dẫn mà chúng con có được một Lễ Ra Mắt ngày hôm nay tràn ngập ơn phước của Chúa. Xin Chúa luôn ở cùng và ban thêm cho Ông bà nhiều sức khoẻ và ơn phước hơn nữa trên con đường phục sự cho Chúa.

Thứ tư, tôi muốn nói lời cảm ơn tới ban ẩm thực ngày hôm nay. Con cảm ơn Cô Chú Hương Thọ, em cảm ơn Chị Nguyễn, Chị Tuyết, Anh Phục, Anh Thành và mọi người đã vất vả chuẩn bị những món ăn ngon cho buổi tiệc ngày

hôm nay. Em cũng cảm ơn những người hôm nay đã giúp đỡ em trang trí những bàn tiệc thật tốt đẹp.

Thứ năm, em muốn cảm ơn Anh Khoa trong việc thông dịch sang tiếng Đức hôm nay cho những người bạn Thụy sĩ có thể hiểu hơn về lời Chúa. Con cảm ơn Chú Tùng và các bạn nhỏ đã làm cho buổi Lễ Ra Mắt một chiếc công chào tuyệt vời.

Một lời cảm ơn sâu sắc từ trái tim tôi muốn dành cho tất cả các Anh Chị Em trong Ban Thanh Tráng Niên. Cảm ơn các Anh Chị Em rất rất nhiều. Mọi người đã luôn ở bên, luôn giúp đỡ tôi từ những công đoạn lên ý tưởng và chuẩn bị, rồi đến việc trang trí và phân công công việc cho từng người. Xin Chúa luôn ở bên và thêm sức cho các Anh Chị Em.

Cuối cùng, tôi xin cảm ơn tất cả mọi người có mặt trong buổi lễ ngày hôm nay. Cảm ơn mọi người đã tới dự và chung vui cùng gia đình mới của chúng tôi. Đặc biệt, cảm ơn Bà Sandrine Brun đã yêu thương và giúp đỡ tôi rất nhiều trong những ngày tháng qua.

Nguyện xin Chúa ở cùng tất cả các Quý vị có mặt tại đây và ban cho Quý vị một Năm Mới an khang, phước hạnh và luôn ngập tràn tình yêu của Chúa Jêsus.

Kính chào Quý Vị.

Hồng Oanh



Kính chào quý độc giả,

Dựa vào Lời Chúa dạy trong Kinh Thánh và những tài liệu Cơ đốc, về phương cách giúp vợ chồng xây dựng hôn nhân tốt đẹp bền lâu, chúng tôi trình bày những nguyên tắc vợ chồng cần áp dụng để có một hôn nhân hạnh phúc, như điều Chúa định cho chúng ta, về đề tài **Đổi Thoại Giữa Vợ Chồng**.

Bất cứ người nào muốn thật sự hiểu nhau và thông cảm nhau đều phải dành thì giờ trao đổi, đối thoại với nhau bằng lời nói, chữ viết, hoặc bằng cử chỉ, ánh mắt, bộ điệu, v.v... Tất cả những điều đó gọi là đối thoại. Khi chúng ta dùng lời nói hay chữ viết, là đối thoại bằng lời (verbal communication), khi ta đối thoại qua cái nhìn, cử chỉ hay bộ điệu, đó là đối thoại không lời (non-verbal communication). Đối thoại bằng lời và đối thoại không lời phải đi đôi với nhau thì người nghe mới hiểu đúng điều ta muốn nói, nhưng đối thoại không lời có tác dụng mạnh hơn.

Giữa vợ chồng cũng vậy, có đối thoại, có trao đổi mới hiểu nhau và thông cảm nhau. Như chúng ta đã biết, vợ chồng nào có đối thoại thông suốt tốt đẹp thì hôn nhân của hai người sẽ bền chặt và hạnh phúc. Có năm mức độ đối thoại khác nhau, tùy độ thân thiết giữa người nghe và người nói. Năm mức độ đó là: Xã giao, Sơ giao, Thông giao, Tâm giao và Thâm giao.

Vợ với chồng là một: một đơn vị trong xã hội, mang cùng một tên, cùng chia sẻ một đời sống, đi cùng một hành trình trong đời. Chúa Giê-xu dạy:

“Vợ chồng không phải là hai nữa, nhưng một thịt mà thôi. Vậy loài người không nên phân rẽ những người mà Đức Chúa Trời đã kết hợp” (Ma-thi-ơ 19:6).

Vì vợ chồng là một nên cần đối thoại ở mức độ cao nhất, tức là tâm giao và thâm giao. Vợ chồng không thể khách sáo cũng không giả dối nhưng thành thật nói cho nhau biết những ưu tư, ước muốn, lo buồn cũng như tình cảm hai người dành cho nhau. Nếu đã là vợ chồng mà còn phải võ đoán hay nói xa nói gần để biết ý nhau thì chưa thật sự là một.

Theo Mục sư Ed Young, trong quyển “Mười Giới Răn Cho Hôn Nhân,” đề cải thiện đối thoại giữa vợ chồng, điều đầu tiên chúng ta cần làm là hãy nhớ rằng phái nam và phái nữ hoàn toàn khác nhau trong cách suy nghĩ và cách diễn đạt điều mình suy nghĩ. Có người nói rằng, sự khác biệt trong cách đối thoại giữa các ông và các bà cũng tương tự như hai người ngoại quốc trao đổi bằng hai ngôn ngữ khác nhau, vì vậy khi đối thoại, người này không hiểu người kia nói gì. Vợ và chồng khác nhau vì lớn lên trong hai môi trường khác nhau, được nuôi dạy trong hai gia đình khác nhau, trí óc người nam và người nữ cũng được Chúa tạo dựng khác nhau nên cách suy nghĩ và cách diễn đạt tư tưởng rất khác nhau. Vì thế nếu thấy vợ chồng mình khi trò chuyện thường hiểu sai ý nhau và hiểu lầm nhau, chúng ta đừng ngạc nhiên, cũng không nên buồn hay thất vọng, nhưng hãy nhớ đó là điều tự nhiên.

Khi biết khác biệt căn bản này vợ chồng sẽ thông cảm và kiên nhẫn với nhau hơn khi đối thoại. Kiên nhẫn khi vợ chồng trao đổi với nhau có nghĩa là chúng ta áp dụng hai điều sau: (1) Nói thật, nói rõ điều mình muốn nói và chú ý nghe để hiểu người đối thoại với mình. (2) Tìm hiểu xem người phối ngẫu có đặc điểm gì trong cách suy nghĩ và diễn đạt tư tưởng.

1. Nói đúng điều mình muốn nói và chú ý nghe để hiểu rõ người kia

Để đối thoại giữa vợ chồng được tốt đẹp, chúng ta cần bắt đầu với chính mình. Chính chúng ta phải thành thật nói lên điều mình muốn nói, cần nói và nói rõ ràng để người kia có thể hiểu được.

Đây là nguyên tắc đơn giản nhưng có người không áp dụng được. Lý do là vì không quen nói thật điều mình muốn nói, hoặc không quen nói ra rõ ràng điều mình muốn hay điều mình cần. Nhiều người không thoải mái khi phải nói thật điều mình suy nghĩ, dù là với vợ hay chồng, họ ngại hoặc sợ khi phải thành thật nói lên điều mình cần nói. Vì ngại và sợ, những người này chỉ nói xa nói gần, nói bóng nói gió và mong người kia hiểu được ý mình. Khi người nghe không hiểu đúng ý mình thì họ buồn, giận và không muốn nói nữa. '

Chúng ta thường nghe vợ chồng nói với nhau những câu như: “Em sống với anh bao nhiêu năm rồi mà không biết ý anh gì cả.” Hoặc nói: “Nếu em phải nói hết ra anh mới hiểu thì đâu còn ý nghĩa gì nữa!” Có lẽ chúng ta nên tránh nói với nhau những lời khiển trách như thế. Ngược lại có những người nghĩ gì nói vậy, và nói quá thẳng quá mạnh khiến người nghe phải ngỡ ngàng xấu hổ hoặc bị tổn thương. Cũng có người không những nói thẳng nhưng hề nói là nổi giận, luôn luôn nói với vợ chồng những lời gắt gỏng, giận dữ khó chịu. Và cũng không thiếu những người không dùng lời nói nhưng dùng sự im lặng để điều khiển hay đe dọa vợ/chồng, khiến người đó phải chiều theo ý mình. Có người nói với vợ “Tôi im lặng là bà phải hiểu tôi muốn gì rồi.” Cũng có những người vợ dùng nước mắt để áp đảo chồng, khiến chồng phải chiều ý mình.

Khi vợ chồng đối thoại bằng cách nói quanh, nói xa nói gần, nói với sự giận dữ, nói quá thẳng quá mạnh, dùng nước mắt hay im lặng không nói, chúng ta sẽ gây tổn thương cho tình cảm của hai người. Điều cần thiết và tốt hơn hết là chúng ta nói thật với nhau nhưng nói cách tế nhị, nhẹ nhàng, nói với tình yêu thương. Kinh Thánh dạy:

“Đức Chúa Trời muốn chúng ta nói ra sự thật trong tình yêu thương, để chúng ta được tăng trưởng trong mọi phương diện ... Mỗi người trong anh em phải chữa sự nói dối, hãy nói thật với kẻ lân cận mình, vì chúng ta làm chi thể cho nhau” (Ê-phê-sô 4:15 & 25).

Chúng ta cũng tránh nói cách giận dữ hay nói những lời thiếu yêu thương, thiếu xây dựng. Sứ đồ Phao-lô khuyên:

“Chớ có một lời dữ nào ra từ miệng anh em, nhưng khi đáng nói, hãy nói một vài lời lành, giúp ơn cho và có ích lợi cho kẻ nghe đến” (Ê-phê-sô 4:29).

Tuy nhiên, khi vợ chồng trao đổi, nói chỉ mới là một nửa của tiến trình đối thoại. Chú ý lắng nghe mới khiến cho đối thoại được trọn vẹn. Vì thế, để đối thoại giữa vợ chồng được tốt đẹp, chúng ta không những thành thật nói lên điều mình muốn nói nhưng cũng cần chú ý lắng nghe.

Theo Lời Chúa dạy, nghe quan trọng hơn nói. Sứ đồ Gia-cơ viết:

Hỡi anh em yêu dấu, anh em biết điều đó: người nào cũng phải mau nghe mà chậm nói, chậm giận (Gia-cơ 1:19)

Chúa muốn chúng ta sẵn sàng lắng nghe, nghe đầy đủ rồi hãy nói và Lời Chúa cũng dạy rằng chúng ta không những cần chậm nói và chậm giận, tức là đừng quá nhạy giận hay dễ giận. Khi vợ chồng áp dụng Lời Chúa dạy: “Mau nghe, chậm nói, chậm giận,” đối thoại giữa vợ chồng sẽ tốt đẹp và nhờ đó tình cảm vợ chồng cũng sẽ đậm đà bền vững (còn tiếp).

2. Tìm hiểu để biết người phối ngẫu có đặc điểm gì khi đối thoại?

Mỗi người chúng ta đều có cách suy nghĩ và nói năng khác nhau, tùy theo bản tính cũng như ảnh hưởng của môi trường sống và tùy cách chúng ta được dạy dỗ trong gia đình. Dù nguyên tắc chung là khi trò chuyện, vợ chồng cần nói thật, nói rõ điều mình suy nghĩ và muốn nói. Tuy nhiên, mỗi người có một cách nói và suy nghĩ khác nhau, vì vậy, để hiểu người bạn đời, chúng ta cần biết đặc điểm của người đó trong đối thoại.

Có ông chồng kia mỗi khi vợ đề nghị điều gì mà ông đồng ý thì ông im lặng không phản ứng cũng không phản đối. Sau nhiều năm tháng, người vợ này mới hiểu rằng mỗi khi bà nhờ chồng làm gì hay đề nghị điều gì mà ông im lặng, không nói gì, bà biết là ông đã đồng ý và ông sẽ làm. Nhưng cũng có những người khi im lặng có nghĩa là không đồng ý, dù người đó không phản đối gì cả. Những người bản tính đơn sơ thì vợ hay chồng nói mấy câu thì chỉ hiểu đúng mấy câu đó, không thắc mắc hay hiểu thêm, đoán thêm ý gì khác đằng sau những gì mình nghe. Đối với những người này, nếu vợ hay chồng muốn điều gì mà không nói thẳng nhưng nói xa nói gần hay nói quanh, người đó sẽ không bao giờ hiểu được. Ngược lại, cũng có những người trí óc quá nhạy bén, khi vợ hay

chồng nói nửa câu là đã biết người đó muốn nói gì, hoặc chỉ nói một điều mà đã hiểu thêm ba bốn điều khác nữa, và rồi bày tỏ phản ứng ngay.

Đây là lý do khiến đôi thoại dễ có nan đề. Vì vậy, chúng ta cần biết vợ/chồng mình là người suy nghĩ nhanh hay chậm, đơn sơ hay phức tạp, hầu chúng ta có thể hiểu nhau, biết ý nhau và không hiểu lầm hay phiền giận nhau qua cách nói năng.

Các nhà tâm lý học nghiên cứu về cách nói và suy nghĩ của phái nam và nữ và đưa ra kết luận như sau: Phái nam và phái nữ có rất nhiều khác biệt trong cách đối thoại mà chúng ta cần biết để hiểu nhau, chấp nhận nhau và thông cảm nhau.

Nhìn chung, nam nữ khác nhau như sau:

1. Phái nữ sống nhiều về tình cảm và cảm xúc còn phái nam sống theo lý trí nhiều hơn. Vì thế các bà dễ buồn dễ khóc, còn các ông có vẻ như khô khan, không tình cảm.

2. Khi nói, các bà thường dùng ngôn từ để diễn đạt cảm xúc, còn các ông dùng ngôn từ để diễn đạt tư tưởng và chia sẻ thông tin.

3. Khi nghe, các bà không chỉ nghe lời nói và cách nói nhưng cũng để ý đến những yếu tố liên quan đến cảm xúc. Các ông chỉ nghe để tiếp thu tin tức hay dữ kiện chứ không để ý đến cảm xúc.

4. Các bà thường tự ái và dễ động lòng hơn các ông, khi ai nói gì các bà thường nghĩ là nói mình, đụng chạm đến mình. Các ông ít tự ái hơn nên không nghĩ là người ta nói mình, vì thế lời nói của người khác ít đụng đến các ông. Một bằng chứng về điều này là khi nghe Mục sư giảng, các bà dễ cảm động và muốn thực hành Lời Chúa để sửa đổi những sai sót của mình. Các ông cũng nghe Lời Chúa nhưng lời đó ít đụng đến tâm lòng của các ông, vì thế không có tác dụng mấy đối với các ông.

5. Các bà thường để ý đến tiểu tiết và những gì cụ thể, các ông thì chú ý đến nguyên tắc chung và những điều có tính cách trừu tượng như tư tưởng, triết thuyết, v.v...

6. Tâm trí các ông giống như tủ đựng hồ sơ, khi gặp nan đề các ông đem cất vào đó, chờ khi nào thuận tiện hay có thì giờ mới đem ra giải quyết. Tâm trí các bà thì ngược lại, giống như cái máy điện toán, khi gặp nan đề, tâm trí các bà làm việc không ngừng cho đến khi nào nan đề được giải quyết mới thôi. Đây là lý do khiến các bà khi có chuyện lo nghĩ hay bị mất ngủ; trong khi đó các ông, dù nan đề lớn bao nhiêu vẫn có thể ngủ dễ dàng.

7. Khi có chuyện không hay xảy ra, các bà cảm thấy khó chịu và ân hận, nghĩ đó là lỗi của mình. Các ông thì phản ứng trước những chuyện không hay bằng sự bực bội và tức giận.

8. Các ông thường giữ vững lập trường, một khi đã nói ra không muốn thay đổi, các bà thì hay thay đổi.

9. Các ông thường hay quên những gì đã nói hay đã nghe, các bà thì nhớ kỹ và nhớ lâu.

10. Các bà thích dự vào việc của người khác: người trong xóm, trong cộng đồng, nhà thờ, trường học. Các ông thích đứng ngoài quan sát, bàn bạc và thẩm định vấn đề.

11. Các bà nói nhiều vì muốn bày tỏ điều mình suy nghĩ bằng lời nói. Các ông ít nói vì không có nhu cầu nói ra những gì mình đang suy nghĩ trong trí.

12. Các bà không che giấu cảm tình hay cảm xúc nhưng biểu lộ ra cách dễ dàng; các ông thường che giấu, không để lộ cảm tình hay cảm xúc, ngoại trừ những cảm xúc giận dữ hay bực bội.

13. Các bà thường vừa suy nghĩ vừa nói ra những gì mình nghĩ. Các ông thì suy nghĩ và nói thầm trong trí. Vì thế khi đã nêu ý kiến, các bà tiếp tục đổi ý. Các ông, khi nêu ý kiến, đó là điều đã quyết định vì thế không muốn thay đổi nữa.

14. Các bà thường mềm mại, khi có lỗi sẵn sàng nhận lỗi và sửa đổi. Các ông thường bực tức khi biết mình có lỗi và ít muốn nhận lỗi.

15. Các bà hay nói lòng vòng, các ông đi thẳng vào vấn đề. Các bà nói dài dòng, các ông nói vắn tắt.

16. Phái nữ có tài ăn nói hơn phái nam, các bà thường nói giỏi và nói hay hơn các ông.

17. Các bà có thể làm hai ba việc cùng một lúc. Ví dụ vừa nói điện thoại, vừa nấu ăn, trông chừng con, và rửa chén cùng một lúc. Hầu hết các ông chỉ có thể chú ý vào một việc, không thể làm hai ba việc một lúc. Vì thế, khi chồng đang bận công việc gì, các bà không nên nói những chuyện quan trọng vì lúc đó chồng sẽ không chú ý nghe.

18. Các ông thích ngồi lại kể ra những thành tích của mình hoặc để hoàn thành một công tác cụ thể. Các bà thì thích ngồi lại chia sẻ tâm tình, xây dựng tình thân, tạo mối quan hệ với người chung quanh.

19. Các bà nghĩ rằng khi mình nói đi nói lại nhiều lần về một vấn đề thì chồng sẽ nghe rõ và không quên, trong khi đó các ông rất khó chịu khi vợ nói nhiều lần, và cho là vợ có tính hay càu nhàu.

20. Các bà thích nói chuyện, cần nói ra những gì mình suy nghĩ và mong được chồng lắng nghe; các ông hầu hết không cần nói mà cũng không muốn nghe, không kiên nhẫn lắng nghe.

Đó là những khác biệt giữa nam và nữ trong cách suy nghĩ và diễn đạt điều mình suy nghĩ.

Dù là nam hay nữ, chúng ta cần thực hành nguyên tắc đối thoại mà Kinh Thánh dạy, đó là *“Người nào cũng phải mau nghe mà chậm nói, chậm giận, vì cơn giận của người ta không làm nên sự công bình của Đức Chúa Trời”* (Giacơ 1:19-20)

Minh Nguyễn

(Trích trong loạt bài : Hôn nhân trong thế kỷ 21

Tiếng nói Phúc Âm tinlanh.org)



Em gánh đôi thùng xuống dòng Vu Gia múc nước. Những giọt mưa ngâu rơi nhẹ xuống dòng sông quê như những giọt nước mắt em. Mỗi ngày gánh nước leo lên những con dốc dựng đứng, chân em mỏi rã rời, đôi vai tê buốt. Em phải gánh mỗi ngày hơn chục đôi nước để phục vụ cho việc ăn uống của sáu người và việc tắm giặt của người mợ hà khắc. Mợ Ba nhất quyết không chịu mang đồ ra sông giặt như mấy người phụ nữ trong thôn. Từ năm mười tuổi, em đã làm việc quần quật suốt ngày từ sáng sớm đến tối mịt. Hết đi chợ, nấu cơm, dọn dẹp nhà cửa lại ra sông gánh nước. Nỗi nhọc nhằn về thể xác không là gì so với nỗi đau tinh thần. Cậu mợ muốn đẩy em ra khỏi nhà để sau này hưởng trọn gia sản của mẹ. Chỉ những lúc vô rừng sâu đi lượm củi cùng đám bạn, em mới được là chính em. Em thích đi lượm củi lắm vì tấm thân nhỏ bé chịu vất vả, mang vác nặng nề nhưng tinh thần nhẹ nhàng, thoải mái. Dù đôi chân mỏi nhừ vì trèo đèo lội suối, dù cặp giò bị gai cào rướm máu, miễn được tung tăng cười nói cùng bạn bè vài ba ngày, khỏi nghe những lời cay độc của cậu mợ:

- Tự nhiên rước người dung về để hưởng gia tài. Chị Hai hồi đó chường thiệt, rinh cái của nợ ni về...

Mỗi lần cậu mợ chì chiết, mẹ em chỉ im lặng cúi đầu. Em biết mẹ thương em nhưng tư tưởng trọng nam khinh nữ đã ăn sâu vào máu thịt của nhiều người ở vùng quê này. Lúc nào mẹ cũng nhìn cậu. Em tủi thân rưng rưng nước mắt. Mẹ đi suốt ngày, hết chữa bệnh cho bà con trong xã lại vô chùa, đâu biết em ở nhà phải chịu đựng sự hành hạ cay nghiệt của cậu mợ. Má ruột sống cách nhà em chỉ một đám ruộng nhưng mỗi lần đi ngang, em không dám nhìn vì sợ mẹ nuôi phiền lòng.

Ngày đó, ba em mất sớm. Má em một nách hai con nhỏ lại đau ốm hoài. Cô láng giềng làm y tá thương tình giúp đỡ má, chữa khỏi căn bệnh trầm kha. Mỗi lần qua nhà, cô y tá thường bông ả, nựng nịu em. Cô không có chồng con nhưng thừa tiền. Má em thì “nghèo như chuột nhà thờ”, không có một đồng trả tiền thuốc thang cho cô.

- Cảm ơn cô đã tận tâm chữa trị cho tui hết bệnh. Đợi hai đứa nhỏ lớn thêm vài tuổi, tui đi làm thuê làm mướn trả tiền thuốc cho cô.

Sau một lúc ngập ngừng, cô y tá nói:

- Bé Nguyệt Thu dễ thương quá. Em mền tay mền chân con bé ghê. Hay là chị cho em nuôi bé, còn chị tập trung lo cho thằng anh. Tiền thuốc thang chị khỏi trả cho em. Em hứa sẽ thương yêu bé Thu như con ruột.

Sau một đêm suy nghĩ, má giao em cho cô y tá với suy nghĩ để trả ơn cứu mạng và em vô nhà giàu để được sung sướng hơn. Mẹ bông em về làm giấy tờ, đổi họ em sang họ mẹ, chăm sóc em từ lúc lẫm chẫm biết đi. Em được “ăn trắng mặc trơn”, chỉ khổ tâm với cậu mợ Ba từ khi cậu có vợ mà vẫn chung một mái nhà với mẹ con em.

**

Mười chín tuổi, em gặp Thành Trung - một chàng trai “bạch diện thư sinh” học ở phố về. Trung mồ côi cha mẹ từ thuở nhỏ, tánh tình hiền hòa. Hai con người có những nỗi buồn chung gặp nhau vài lần là tâm đầu ý hợp. Biết Trung theo đạo Tin Lành, mẹ em phản đối kịch liệt:

- Nhà ni là Phật tử từ thời ông tổ. Một nửa tiền xây chùa trong thôn là do tao đóng góp. Tao cầm mi qua lại với cái thằng nghèo rớt mồng toi, bỏ ông bỏ bà đó. Sau này ai cúng thờ, hương hỏa cho mẹ...

Mẹ càng la mắng, em càng thấy tội nghiệp và thương Thành Trung hơn. Sau năm năm hẹn hò, yêu đương với hàng trăm lần bị mẹ và cậu la rầy, đánh đuổi. Một ngày, em quyết định theo chồng để giải thoát khỏi căn nhà ngột ngạt, thừa tiền thừa bạc nhưng thiếu tình cảm. Đám cưới của em chỉ có anh chị em bên chồng và một số bạn bè thân thiết đến chung vui. Mẹ nuôi giận dữ không nhìn mặt em. Hai vợ chồng trẻ rời xa lũy tre làng, xa dòng sông, ngọn núi quê hương, tha phương cầu thực với đôi bàn tay trắng.

- Em lấy anh nhưng đạo ai nấy giữ. Em nói trước là không tin Chúa đâu.

Thành Trung cười cười hiền lành mỗi khi nghe Nguyệt Thu giao hẹn.

Ghé Nha Trang, Trung dắt Thu tới nhà cụ Mục sư Thiện. Nể bà lớn tuổi, Thu đứng yên để bà đặt tay cầu nguyện nhưng bụng bảo dạ: “Mình nhất định không tin Chúa”.

Như ánh trăng lãng du, cặp vợ chồng trẻ trôi dạt từ Quảng Nam vô miền Tây rồi tới Phan Thiết. Chồng làm nghề sặc bình ắc - quy, vợ làm tóc làm móng. Mỗi mùa Tết, Trung và Thu lại trữ hạt dưa, đậu đường để bán. Sau gần mười năm dành dụm, cặp vợ chồng trẻ đã mua được mảnh vườn có ngôi nhà nhỏ và số tiền vốn kha khá. Cứ đến Chúa nhật, Trung chở con gái đi nhà thờ, Thu lại thấy khó chịu trong lòng.

Một buổi sáng, Thu ngồi ăn điểm tâm đối diện nhà. Thấy bé Năm con người chủ hụi ở gần nhà bước vô quán. Tưởng bé Năm làm tóc, Thu ăn vội cho xong. Vừa đứng dậy để qua đường, Thu chợt thấy con bé hối hả đi ra. Bước vô nhà, thấy chìa khóa cắm sẵn trên cửa tủ, Thu hốt hoảng mở khóa. Lục tìm mãi vẫn không thấy cọc tiền hai mươi bốn triệu. Thu vội vàng điện thoại gọi Trung về.

Thu và vài người bạn thân chia nhau chạy đôn chạy đáo. Kê ra chợ, người ra bến xe, Thu đến nhà tìm bé Năm nhưng bóng dáng con bé vẫn bất tăm. Về tới nhà, thấy Trung đang nhắm mắt cầu nguyện, máu nóng trong Thu bốc lên:

- Lãng trí tới nỗi chìa khóa cắm nguyên trong tủ, kẻ trộm lấy hết tiền, chạy mất đất kiếm không ra còn ở đó cầu nguyện.

Trung lẳng lẳng leo lên xe máy chạy thẳng. Như có Thiên sứ chỉ đường, Trung tới thẳng khu chợ cách nhà mười một cây số, vô luôn quầy quần áo, gặp ngay bé Năm. Trung nghiêm giọng:

- Mở giỏ ra.

Bé Năm răm rắp tuân theo và ngoan ngoãn theo Trung về nhà, không hề phản đối như những tên trộm khác. Số tiền mồ hôi nước mắt dành dụm tương mắt mà còn. Chúa đã nhậm lời cầu nguyện của Trung rất diệu kỳ nhưng Thu vẫn cứng lòng. Lúc đó, Thu mang thai bé thứ hai được hai tháng.

Năm tháng sau.

Màn đêm buông xuống rất nhanh sau cơn mưa chiều. Thu ra sau vườn không may sụp một chân xuống hố sâu, chân còn lại vẫn nằm bên trên hố. Hố sâu này do những người thợ đào để chôn trụ bê - tông trồng thanh long nhưng chưa đặt trụ. Tim đập thình thịch, Thu cảm giác chỗ kín đau nhói như muốn rách toạc vì hố sâu tới hơn một mét, hai chân nàng toạc ra như hình chữ L.

Xoay xử hồi lâu với cái bụng bầu bảy tháng và thân thể đau đớn, Thu rút chân ra khỏi hố và lê bước vô nhà. Thấy mặt Thu tái xanh như tàu lá, Trung vội vã đưa vợ đến bệnh viện. Sau khi khám và siêu âm, bác sĩ nói:

- Sản phụ bị ra máu tươi, bé đã buông nhau rồi. Về uống thuốc rồi nằm yên nghỉ ngơi, sáng mai khám lại. Nhưng tôi nói trước để chuẩn bị tinh thần, rất khó cứu sống em bé.

Cả đêm hôm đó, Thu buồn nẫu ruột và lo lắng vô cùng vì bé trai trong bụng không hề máy đập hay động đậy như các đêm trước. Thành Trung thức thâu đêm, đổ nước mắt, khẩn thiết cầu nguyện:

- Xin Chúa nhân từ ban phép lạ cứu sống con trai để vợ con thấy được quyền năng và tình yêu bao la của Chúa và tin nhận Ngài. Con xin Chúa cứu vợ con của con. A – men!

Tờ mờ sáng hôm sau, vợ chồng Thu đã có mặt ở bệnh viện, nóng lòng chờ kết quả. Sau khi thăm khám và siêu âm, bác sĩ ngạc nhiên nói:

- Đây là trường hợp đầu tiên tôi chứng kiến. Như có phép lạ, cháu bé đã ôm nhau lại. Chúc mừng hai vợ chồng nhé.

Hai tháng sau, một bé trai bụ bẫm dễ thương ra đời. Vợ chồng Thu hạnh phúc vô cùng. Trung lớn tiếng cảm tạ ơn Chúa. Thu bắt đầu tin vào quyền năng của Chúa nhưng vẫn chưa tuyên xưng đức tin.

Một đêm trong giấc mơ, Thu thấy mình nắm tay hai con đi trong bóng tối, có tiếng gào thét dữ dội của một lũ quỷ đầu trâu mặt ngựa đang đưa tay cố níu ba mẹ con về phía chúng. Thu nắm tay hai con thật chặt, cố nhào người về phía ánh sáng để chui qua chỗ có hai bàn tay chấp lại như đang cầu nguyện ở trên cao. Thu thở phào nhẹ nhõm sau khi đưa được hai con đến ẩn nấp vào nơi sáng láng, an toàn.

Sáng hôm sau nhớ lại giấc mơ, Thu tự nhủ: “Mình phải tin Chúa để cứu bản thân và hai con thoát khỏi ma quỷ”. Nàng nói chồng đưa ngay đến nhà thờ, nhờ Mục sư cầu nguyện tin Chúa trong niềm vui khôn xiết của Trung.

Sau này, về sống ở Nha Trang đi nhà thờ Tin Lành Vĩnh Phước, Thu cảm động và ngạc nhiên khi thấy hình ảnh nàng cố dắt hai con lánh nạn trong giấc mơ y như mặt tiền của nhà thờ. Trước đó Thu chỉ đi chùa, chưa bao giờ thấy qua hình ảnh chấp tay nguyện cầu. Trong giấc mơ, nàng thấy hình ảnh ấy rõ như in. Thật quá nhiệm màu, Thu biết ơn Chúa vô cùng. Qua nhiều lần Chúa bày tỏ

tình yêu thương và quyền năng diệu kỳ của Ngài để giải cứu gia đình nàng khỏi những trắc trở, nàng vẫn không đầu phục Chúa. Ngài đã dùng giấc mơ lạ lùng đó để thay đổi tâm lòng nàng từ cứng cõi, vô tín trở nên mềm mại và trung tín.

Về thăm Phố Biển lần này, gặp lại vợ chồng em họ trong một đêm trăng. Nghe Trung - Thu kể chuyện đời như dòng sông lúc đục lúc trong, khi êm đềm trôi lúc cuộn cuộn sóng nhưng Chúa vẫn đồng hành trên mọi nẻo đường. Hiện giờ, Trung đã chuyển sang nghề sản xuất nước tinh khiết Lisona có cơ sở tại Phan Thiết, Thu vẫn theo nghề làm đẹp như thuở nào. Sau bao thăng trầm, đức tin của cả hai thêm vững vàng. Hai cháu cũng đã lớn khôn, chăm chỉ học hành và tin kính Chúa. Cuộc đời Trung - Thu như trăng trôi trên sông, chưa biết cuối cùng sẽ định cư ở thành phố nào. Dù ở bất cứ nơi đâu, Chúa từ ái vẫn luôn đồng hành chặn giữ và che chở con cái Ngài.

Tôi viết lại những câu thơ dựa theo một đoạn trong Kinh thánh Thi Thiên 121 tặng Trung - Thu:

*... Có Chúa gìn giữ hồn thân
Ngài che bên hữu, lòng hân hoan nhiều
Mặt trời tỏa nắng liêu xiêu
Trăng thanh soi bóng yêu kiều trên sông*

*Gặp tai họa, chẳng ngã lòng
Tai ương Chúa gánh, thông dong mọi đàng
Ngợi khen Chúa, Đấng vĩnh hằng
Giê - hô - va, Đấng bình an muôn đời.*

*Viết tặng hai em T & T
Diên Vĩ*

(Tuyển tập : Viết cho niềm tin)

CÂU CHUYỆN PHỤC SINH

Các bạn nhỏ thân thương của chị ơi!

Trước khi chị kể chuyện cho các bạn nghe chị muốn hỏi các bạn một câu nè, xem bạn nào trả lời được nha.

Các bạn có biết một người đã chết rồi và sau 3 ngày sống lại là ai không nè ???

Chị tin rằng tất cả các bạn nhỏ nhà mình đều biết câu trả lời... đó chính là Chúa Giê-xu.

Vậy thì chị em mình cùng ôn lại câu chuyện này bằng cách mình sẽ quay về thời điểm lúc Chúa Giê-xu cùng các môn đồ mình dùng bữa cuối cùng với nhau nha .



Chúa Giê-xu bẻ bánh đưa cho họ và nói: **“Hãy ăn bánh này để nhớ rằng Ta đã chết vì tội của các người”**. Các môn đồ của Ngài vừa ăn bánh và ngẫm nghĩ về lời Ngài vừa nói.



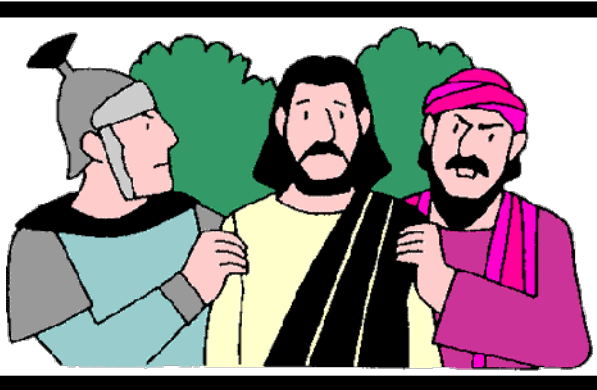
Chúa Giê-xu cầm chén nước nho đưa cho họ và nói **“ Hãy uống chén này để nhớ rằng Ta đã đổ huyết ra vì tội của các người”**.

Các môn đồ uống chén nước nho và ngẫm nghĩ lời Ngài vừa nói. Đây là bữa ăn tối cuối cùng Chúa Giê-xu cùng ăn với các môn đồ.

Sau khi ăn bữa tối xong Chúa Giê-xu vào vườn Ghết-sê-ma-nê để cầu nguyện. Ngay sau đó Giu-đa – là một trong những môn đồ của Ngài, đi cùng với một đám đông để bắt Chúa Giê-xu. Người này hôn lên má Ngài vì đó là dấu hiệu nhận biết người mà họ cần phải bắt.



Những người này giải Chúa Giê-xu đến nhà thầy cả thượng phẩm Cai-phe. Ở đây các thầy tế lễ cả và cả tòa công luận nói chứng dối về Ngài để cho được giết Ngài

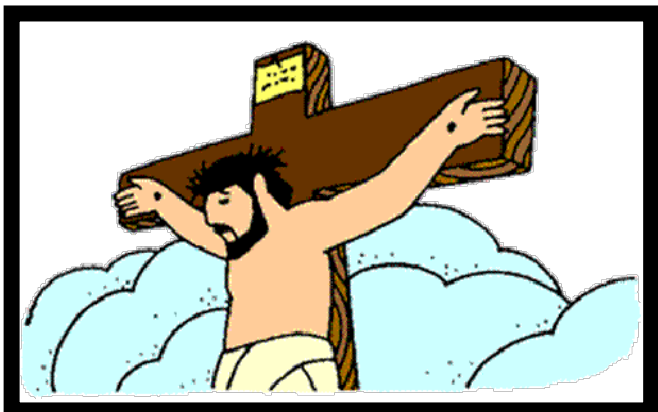


Đến ngày sau, họ trói Ngài và đem đến cho quan tổng đốc Phi-lát. Họ xin Phi-lát hãy giết Chúa Giê-xu, mặc dù ông biết rằng Chúa Giê-xu là vô tội nhưng ông vẫn phải đồng ý.



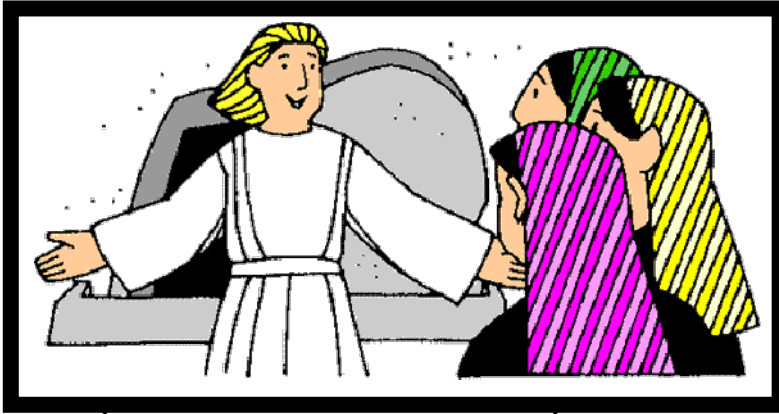
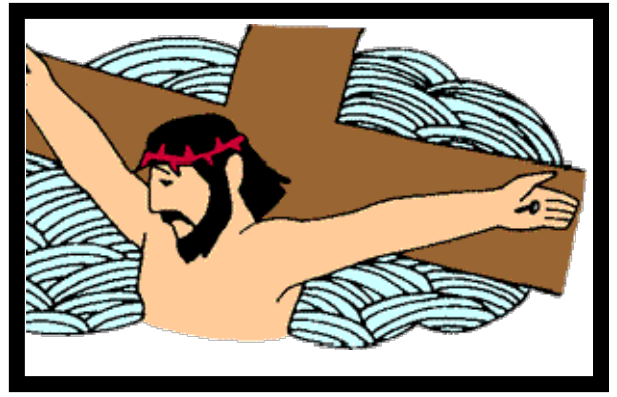
Họ treo Chúa Giê-xu lên thập tự giá bằng cách đóng đinh vào tay và chân của Ngài và đội một mào gai lên đầu Ngài.

Rất nhiều người đi ngang qua chê cười Ngài.



Nhưng Chúa vẫn cầu nguyện cho họ : **“Xin Cha tha tội cho họ vì họ không biết việc mình đang làm”**.

Sau khi Chúa chết họ đem xác Chúa đi chôn trong mộ.



Sáng sớm ngày thứ ba, là ngày thứ nhất trong tuần lễ, bà Ma-ri Ma-đơ-len đi thăm mộ Chúa, nhưng bà thấy cửa mộ mở và không thấy xác Chúa ở trong nữa.

Một thiên sứ hiện ra và nói với bà rằng **“Đừng sợ chi, ta biết các người tìm Chúa Giê-xu là Đấng đã bị đóng đinh. Nhưng Ngài không ở đây đâu, Ngài đã sống lại rồi. Hãy mau đi nói cho môn đồ Ngài rằng Ngài đã từ kẻ chết sống lại.”**



Các em thấy Chúa Giê-xu yêu thương chúng ta nhiều hay ít? Ngài yêu thương chúng ta nhiều đến nỗi đã bằng lòng chết đền tội thay cho chúng ta, để chúng ta có thể trở về với Đức Chúa Trời. Có tình yêu thương nào lớn hơn tình yêu thương của Ngài không?

Nếu như chúng ta đã nhận được tình yêu thương đó thì còn chần chờ gì mà các em không chia sẻ nó cho những người xung quanh mình biết để họ cũng được trở về với Đức Chúa Trời như chúng ta.

Ngài không ở đây đâu, Ngài đã sống lại rồi! - Luca 24:6a

Lê Vi

Đố Kinh Thánh

Báo Sứ Mới số 69, tháng 3&4 - 2019

Tìm từ thích hợp trong bảng ô chữ, tô màu từ vừa tìm (theo hàng ngang hoặc hàng dọc).

Chữ tìm được sẽ dùng để điền vào chỗ trống thích hợp trong các câu Kinh Thánh bên dưới. Mỗi chữ đúng được 1 điểm.

Tìm địa chỉ các câu Kinh Thánh. Mỗi địa chỉ đúng được 1 điểm.

A	V	O	H	Ă	K	Z	C	X	T	U	I	Đ	S	F
G	C	Ơ	F	Đ	A	U	Ô	M	H	Á	C	B	A	O
H	Â	G	M	D	S	U	Ê	X	Ư	Y	T	R	V	U
Ê	Y	C	À	N	H	K	H	C	Ơ	W	Ộ	Ô	I	Q
W	G	Ự	N	V	G	Á	N	H	N	H	I	N	V	W
A	Ỗ	B	B	D	Ã	G	R	Û	G	Ã	L	Ớ	Ủ	E
M	P	N	Ứ	G	A	F	Ă	C	G	H	Ỗ	I	N	R
Đ	Ư	Ồ	G	I	Á	C	H	U	Ộ	C	I	S	N	T
Ò	G	U	N	Q	U	Ê	Z	N	A	N	Đ	U	A	Z
N	C	B	G	C	G	A	W	R	H	J	K	Ó	H	I
T	Ủ	A	S	G	H	Ă	U	V	I	Ê	C	H	N	E
A	A	R	R	Ự	N	G	H	Ế	T	A	H	Ọ	Ì	L
N	L	O	Z	G	I	Ỗ	N	T	Ự	M	O	N	B	J
H	Ễ	I	I	L	À	N	H	B	Ê	N	H	G	A	H
O	D	A	O	G	À	O	E	H	F	U	V	A	M	C

(1) Ấy chính Ngài làm.....chuyện tội lỗi chúng ta, không những vì tội lỗi chúng ta thôi đâu mà cũng vì tội lỗi cả thế gian nữa.

(2) Ngài.....tội lỗi chúng ta trong thân thể Ngài trên....., hầu cho chúng ta là kẻ đã chết về tội lỗi, được sống cho sự công bình.

(3) Thật người đã mang sựcủa chúng ta, đã gánh sự.....của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ.

(4) Nhưng người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị....., vì sự gian ác chúng ta mà bị....., bởi sự sửa phạt người chịu chúng ta được....., bởi lần roi người chúng ta được.....

(5) Chúng ta thấy đều như chiêm đi lạc, ai theo đường nấy: Đức Giê-hô-va đã làm cho..... của hết thầy chúng ta đều chất trên người.

(6) Vì Con Người đã đến không phải để người ta..... mình, song để.....người ta, và phó sự sống mình làm..... cho nhiều người.

Thời hạn 15.04.2019

Liên Nguyễn

Đáp án bài ĐKT số 67, tháng 11-12.2018

1. Lu-ca 2:12,

một con trẻ bọc bằng khăn nằm trong máng cỏ

2. Xa-cha-ri 9:9

6. Ma-la-chi 4:6

3. Si-mê-ôn. Lu-ca 2:34

7. Ê-sai 7:14

4. Sáng thế kí 3:15

8. Ê-sai 11:6-8

5. Mi-chê 5:1

KẾT QUẢ :

Ái Diễm, Tân Nguyên, Mỹ Dung : 15 điểm

Đáp án đồ Kinh Thánh số 68, tháng 01-02.2019

Câu 1:

- Tên gọi khác của Kinh Thánh là lời của Đức Chúa Trời/ Hê-bơ-rơ 4:12
- hay cũng được gọi là : Quyền sách luật pháp – KT Giô-suê 1:8

Câu 2:

- Đức Chúa Trời soi dẫn Kinh Thánh/ 2 Ti-mô-thê 3:16
- Các tác giả (trước giả) Kinh Thánh **không** tự viết theo ý riêng của mình
2 Phi-e-rơ 1: 20-21

Câu 3: Ê-sai 40:8/ Ma-thi-ơ 24:35

- Lời của Đức Chúa Trời tồn tại đời đời
- Lời của Chúa vẫn còn có giá trị trong cuộc sống của chúng ta ngày nay

Câu 4: Ê-sai 43:19 a: con đường/ b: dòng sông

Câu 5: Ê-xê-chi-ên 11:19 a: tấm lòng/ b: thần

Câu 6: Ê-sai 40:30-31 a: sức mới/ b: chim ưng

Câu 7: Ô-sê 10:12 đất

Câu 8: Châm ngôn 16:9

Câu 9: I Cô-rinh-tô 13:13 d.Đức tin, sự trông cậy, tình yêu thương

Câu 10: II Cô-rinh-tô 5:17 Câu a

Có vài câu Kinh Thánh được viết trong nhiều sách khác nhau, nếu các bạn tìm được đúng câu Kinh Thánh nhưng khác địa chỉ với đáp án, thì vẫn được tính điểm.

KẾT QUẢ :

Tân Nguyên, Kim Trang, Ái Diễm, chị Bảy : 25 điểm

Mỹ Dung, Hồng Oanh : 24 điểm

Lê Vi : 18 điểm

THÔNG BÁO

- **Trại Phục Sinh tại Charmey (FR)** từ Thứ Sáu 19.04 đến Thứ Hai 22.04.2019

Xin Quý Vị ghi danh từ nay đến ngày 28.02.2019 để tiện việc tổ chức.

- **Trại Ngũ Tuần tại Les Rasses (VD)** từ Thứ Bảy 08.06 đến Thứ Hai 10.06.2019

Xin Quý Vị ghi danh từ nay đến ngày 30.04.2019 để tiện việc tổ chức.

Liên lạc ghi danh: Vùng Thụy Sĩ Pháp với Mỹ Nhi / 078 – 694 33 65

Vùng Thụy Sĩ Đức với Bảy / 078 – 825 85 09 (SG)

hoặc Dung / 079 – 563 80 50 (AG)

- **Hội Đồng lần thứ 2 của Liên Hiệp HTTLVN Âu Châu**

từ Thứ Sáu 19.07 đến Thứ Hai 22.07.2019

Địa điểm: Jugendherberge Hannover

Ferdinand-Wilhelm-Fricke-Weg 1

D-30169 HANNOVER

Xin Quý Vị ghi danh từ nay đến ngày 31.05.2019.

Liên lạc ghi danh với MS Ngô Bá Tạo / 079 – 673 44 28

Liên Lạc: Nhóm Sức Mới - Tel: 079 609 62 59



E-mail: sucmoi@ymail.com

www.facebook.com/sucmoi

"Nhưng ai trông đợi Đức Giê-hô-va thì chắc được Sức Mỏi,

Cất cánh bay cao như chim ưng; chạy mà không mệt nhọc,

Đi mà không mòn mỏi."

Ê-sai 40 : 31

Địa điểm Thờ Phụng Chúa hằng tháng tại từng khu vực :

Lausanne : Paroisse réformée de St. Jacques, Avenue du Léman 26, 1005 Lausanne.

Genève : Paroisse protestante Servette-Vieux, Avenue Wendt 55, 1203 Genève.

Aarau : Gemeinschaftszentrum Telli, Girixweg 12, 5004 Aarau.

St. Gallen: Evangelisch-Reformierte Kirchgemeinde Tablat, Lettenstr. 16,
9008 St. Gallen.

Lưu ý: Ngày và giờ thờ phụng Chúa xin liên lạc với Mục sư.

Địa chỉ : Mục sư Ngô Bá Tạo, Chemin Wilhelm Kutter 49, 2503 Biel/Bienne.

Tel. 032 365 33 36

Natel: 079-673 44 28

E-mail: ngobatao@hotmail.com

Trang web: nguon-song.com